

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ CHO HỌC VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CẤP TỈNH HIỆN NAY

ThS. HỨA THỊ KIỀU HOA*

Học viên (HV) của trường chính trị cấp tỉnh phần lớn là cán bộ chủ chốt của các xã, phường, thị trấn và công chức của các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố, thị xã, thị trấn... Những cán bộ, công chức (CBCC) này trực tiếp thi hành công vụ và nắm giữ các trọng trách của chính quyền cơ sở, các tổ chức đảng cơ sở cũng như trong các cơ quan của bộ máy nhà nước hoặc cán bộ nằm trong diện quy hoạch sau khi ra trường sẽ được bố trí, sắp xếp vào làm việc ở một bộ phận nhất định. Vì thế, việc giáo dục đạo đức công vụ (GDĐĐCV) cho HV trường chính trị cấp tỉnh là việc làm rất cần thiết hiện nay.

1. Mục tiêu, nội dung GDĐĐCV cho HV trường chính trị cấp tỉnh

Những chuẩn mực ĐĐCV mà CBCC lĩnh hội được nói lên trình độ trưởng thành và nhân cách của mỗi cá nhân trong đời sống thực tiễn, đó là kết quả tổng hợp của việc vận dụng những nội dung của quá trình GDĐĐCV ở trong nhà trường và ngoài nhà trường. Trong bài nói chuyện tại Trường Đại học sư phạm Hà Nội ngày 21/10/1964, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: *"Dạy cũng như học, phải biết chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức (ĐĐ) cách mạng. Đó là cái gốc, rất là quan trọng. Nếu không có ĐĐ cách mạng thì có tài cũng vô dụng"* (1; tr 185).

Nội dung GDĐĐCV ở trường chính trị cấp tỉnh bao gồm các phẩm chất ĐĐ được thể hiện dưới dạng các biểu hiện về hành vi ĐĐ, các thói quen ứng xử trong các quan hệ ĐĐ,... Những yếu tố của tri thức, tình cảm và thói quen ĐĐ đó được chứa đựng trong nội dung của các môn học trong nhà trường, trong yêu cầu về động cơ và thái độ của HV tham gia các loại hình hoạt động trong và ngoài nhà trường, trong giao lưu với tập thể nhà trường và ngoài xã hội, nơi HV học tập, làm việc và sinh sống. Cụ thể như:

- *Giáo dục ý thức chính trị*: ý thức về quyền lợi giai cấp, về chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ cần được bảo vệ; về vai trò của đất nước, của Đảng ta trong quan hệ với các quốc gia trên thế giới. Nó bao hàm là sự trung thành với Đảng, với nhân dân; kiên quyết đấu tranh chống lại mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù

địch; là thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ trong cuộc sống, học tập và khi thi hành công vụ tại địa phương.

- *Giáo dục ý thức pháp luật*: người thi hành công vụ cần tuân thủ và thực hiện đúng pháp luật, là tấm gương thuyết phục nhân dân. Ý thức pháp luật được xem như là sự nhạy cảm của con người trước quyền lợi và nghĩa vụ của mình đối với xã hội, nhằm đạt được sự công bằng cho xã hội và cho mỗi người. Pháp luật là thước đo hành động của toàn xã hội, CBCC sẽ dựa vào pháp luật mà hành động, đánh giá các hành vi theo tiêu chuẩn chung: *"CBCC phải nêu gương ĐĐ. Nhà nước quản lí xã hội không chỉ bằng uy quyền pháp luật, làm cho dân sợ, mà bằng tấm gương ĐĐ, làm cho dân phục, dân tin mà nghe theo, làm theo"* (2; tr 189).

- *Giáo dục ý thức ĐĐCV*: thể hiện ở việc nhận thức và thực hiện các quy tắc, chuẩn mực của CBCC trong quan hệ xã hội, được hình thành và phát triển trong cuộc sống, được cả xã hội thừa nhận về thiện, ác, lẽ phải, công bằng, văn minh, lương tâm, trách nhiệm, mục đích cuộc sống, nếp sống, lối sống, cách ứng xử có văn hoá đối với đồng nghiệp, tập thể, công dân và xã hội,...

- *Phát triển ý thức ĐĐCV*: Trang bị cho HV những hiểu biết, niềm tin về các chuẩn mực, các quy tắc ĐĐCV như giáo dục về ý thức sống; giáo dục lối sống cá nhân; giáo dục ý thức về các mối quan hệ trong cơ quan, đơn vị và trong xã hội; giáo dục về ý thức cuộc sống lao động, sáng tạo; giáo dục về nghĩa vụ lao động và bảo vệ chế độ XHCN.

- *Bồi dưỡng tình cảm ĐĐCV*: hình thành và phát triển những xúc cảm, tình cảm ĐĐ trong sáng; xây dựng niềm tin ĐĐ dựa trên cơ sở kết hợp hài hoà giữa nhận thức và tình cảm ĐĐ đã đạt được. Từ đó hình thành nhu cầu, động cơ, tình cảm phù hợp với đòi hỏi của công việc và của xã hội.

- *Giáo dục hành vi ĐĐ*: Trang bị cho HV những nhu cầu nhận thức về văn hoá công vụ và ĐĐCV, đồng thời tổ chức cho HV lặp đi lặp lại nhiều lần những

* Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Thái Nguyên

hành vi ĐĐCV trong học tập, trong lao động nhằm tạo được những thói quen ĐĐCV đúng đắn, để họ có các hành vi phù hợp với các yêu cầu, chuẩn mực của người CBCC.

Cùng với các nguyên tắc ĐĐCV cơ bản nói trên, nội dung GDĐĐCV trong trường chính trị cấp tỉnh còn bao hàm các quy tắc thái độ của cá nhân đối với bản thân và ứng xử của bản thân HV. Đó là tính trung thực, tính kỉ luật, tính khiêm tốn, tính kiên trì, lòng tự trọng, có bản lĩnh, có chính kiến, có văn hoá khi giao tiếp và ứng xử như sự tế nhị, lịch sự, biết kiềm chế,...

2. Phương pháp (PP) GDĐĐCV cho HV trường chính trị cấp tỉnh

Căn cứ vào các nhóm PP giáo dục ĐĐ nói chung, đặc điểm chương trình học tập và đối tượng học tập của trường chính trị cấp tỉnh nói riêng, chúng tôi xây dựng ba nhóm PP GDĐĐCV tại trường chính trị cấp tỉnh như sau:

1) Nhóm PP tổ chức các hoạt động xã hội và hình thành kinh nghiệm ứng xử. Đây là PP đưa con người vào các hoạt động thực tiễn để tập dượt, rèn luyện tạo nên hành vi thói quen ĐĐ. Nó bao gồm: - *PP đòi hỏi sự phạm:* là PP nêu các đòi hỏi về mặt sự phạm, đề ra các yêu cầu về ĐĐCV đối với HV; - *PP giao công việc:* cách thức lôi cuốn HV vào các hoạt động đa dạng của tập thể, nhờ đó họ thu lượm được những kinh nghiệm trong quan hệ ứng xử theo nguyên tắc ĐĐ CBCC thông qua việc thực hiện những nghĩa vụ xã hội; - *PP tạo dư luận xã hội:* dùng sự phản ánh những đòi hỏi của tập thể, của xã hội; nó trở thành một phương tiện giáo dục mạnh mẽ đối với cá nhân HV. Dư luận xã hội trở thành một PP giáo dục khi đánh giá các hành vi của các thành viên hoặc nhóm tập thể. Để tạo ra dư luận xã hội lành mạnh, cần lôi cuốn HV tham gia các cuộc thảo luận tập thể, các sự kiện tiêu biểu trong đời sống của môi trường giáo dục, hướng dẫn HV nhận xét các sự kiện đó đúng hay sai; - *PP tạo tình hướng giáo dục:* là những tình huống của lựa chọn tự do, đặt trong tình huống đó HV nhất thiết phải lựa chọn một giải pháp nhất định trong số các phương án khác nhau. Trong khi lựa chọn giải pháp HV phải biết phân tích xem xét hành động của mình có phù hợp với chuẩn mực ĐĐ không?

2) Nhóm PP hình thành ý thức cá nhân: - *PP đàm thoại:* Trao đổi ý kiến với nhau về một đề tài giáo dục cho HV, nhằm giúp đỡ họ phân tích đánh giá các sự kiện, hành vi các hiện tượng trong đời sống xã hội. Từ đó hình thành thái độ ĐĐ cho HV; - *PP tranh luận:* Là hình thức cho HV phán đoán đánh giá niềm tin dựa trên sự va chạm các ý kiến

quan điểm khác nhau, nhờ đó nâng cao được tính khái quát, tính vững vàng, tính mềm dẻo của các tri thức thu được; - *PP nêu gương.* Đây là PP quan trọng để giáo dục ý thức ĐĐ cho HV. Việc hình thành ý thức của HV phải thường xuyên được dựa vào những mẫu mực cụ thể, sống động, biểu hiện những tư tưởng và lí tưởng cộng sản chủ nghĩa.

3) Nhóm PP kích thích hoạt động và điều chỉnh hành vi ứng xử của HV: - *PP thi đua:* là PP kích thích phương hướng tự khẳng định ở mỗi HV, thúc đẩy học, đua tài, gắng sức, hăng hái vươn lên, lôi cuốn người khác cùng tiến lên dành được những thành tích. Thi đua là kích thích sự nỗ lực, phát huy sáng tạo, đề cao ý thức trách nhiệm, thực hiện sự tương trợ tập thể; - *PP khen thưởng:* là biểu hiện sự đánh giá tích cực của xã hội đối với cá nhân và tập thể; - *PP trách phạt:* biểu thị thái độ không tán thành, lên án, phủ định của nhà giáo dục, của gia đình, xã hội đối với các hành vi sai trái, giúp HV tự điều chỉnh bản thân với chuẩn mực đã quy định.

Nhìn chung, cần phối hợp các PP giáo dục để nó trở thành như một nghệ thuật nhằm quyết định phần lớn sự thành công chất lượng giáo dục.

3. Các con đường GDĐĐCV cho HV trường chính trị cấp tỉnh

1) GDĐĐCV thông qua việc dạy các môn học trong chương trình. Qua các môn học làm cho HV chiếm lĩnh được một cách có hệ thống về những khái niệm ĐĐ, những nhận thức khoa học, hình thành ý thức ĐĐ, thực hành, rèn luyện ĐĐ trong đời sống hàng ngày để hình thành và củng cố những kĩ năng, chuẩn mực ĐĐ, hướng dẫn hành vi ĐĐ trong cuộc sống giữa người với người, đặc biệt trong khi thi hành công vụ.

Các phần học của chương trình lí luận chính trị giúp HV có tư duy khoa học, có cái nhìn biện chứng trước các sự vật hiện tượng; đồng thời nhận thức và rèn luyện các phẩm chất, như: tư duy hợp lí, coi trọng nhân quả, cần cù chịu khó, khát vọng sáng tạo, cầu hiến, biết tôn trọng chân lí, quy luật khách quan, khiêm tốn, trung thực, ... Từ đó bồi dưỡng tình cảm, tâm hồn, hình thành thái độ cư xử và hành vi ĐĐCV đúng đắn cho HV.

2) GDĐĐCV thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp (như sinh hoạt tập thể, các buổi sinh hoạt chuyên đề, các buổi hội thảo về ĐĐCV và những hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao, các buổi đi thực tiễn tại các địa phương, đơn vị, ...) giáo dục cho HV tinh thần tập thể, tinh thần đoàn kết, vai trò, ý thức

(Xem tiếp trang 23)

tâm thế lựa chọn theo kiểu "có sự tương hợp giữa những yếu tố bên trong và những yếu tố bên ngoài". Tính chất của mô hình tâm lý sẽ quyết định hành vi lựa chọn của người tiêu dùng sử dụng như là những công cụ tâm lý để hình thành các tiêu chí cho sự lựa chọn, đó chính là những yếu tố đặc trưng cho người tiêu dùng trong việc thỏa mãn nhu cầu.

Cấu trúc tâm lý của hành vi lựa chọn sản phẩm DL có thể được tiếp cận từ các góc độ khác nhau: các mặt biểu hiện bên trong - bên ngoài hay theo cấu trúc hoạt động. Có thể xác định được các giai đoạn của hành vi lựa chọn sản phẩm DL diễn ra theo quá trình và các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình đó. Trên cơ sở xác định được các vấn đề nêu trên, việc triển khai nghiên cứu sẽ cho các kết quả vừa mang tính lý luận và vừa mang tính thực tiễn.

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Minh Hạc. **Hành vi và hoạt động**. NXB Giáo dục, H 1989.

2. Phạm Minh Hạc. **Tuyển tập tâm lý học**. NXB Giáo dục, H 2002.

3. Lê Thị Thu Hằng. **Nghiên cứu hành vi gửi tiền tiết kiệm ngân hàng của khách hàng cá nhân**. Luận án tiến sĩ, 2012.

4. Mã Nghĩa Hiệp: **Tâm lý học tiêu dùng**. NXB Chính trị quốc gia, H 1998.

5. Nguyễn Hữu Thọ. **Tâm lý học quản trị kinh doanh**. NXB Hà Nội, 2006.

6. Nguyễn Hữu Thọ. **Tâm lý học du lịch**. NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2009.

SUMMARY

In this article, derived from the theory of operation of Psychology, the author clearly wants the psychological structure model of choice behavior in two different perspectives: The cross section of the core in order to detect choice behavior and the vertical slices to reveal the formation of choice behavior. That helps us effectively exploited in each job sector.

Giáo dục đạo đức công vụ...

(Tiếp theo trang 28)

trách nhiệm trong công việc, trong cuộc sống của CBCS. Qua các hoạt động này, góp phần uốn nắn những lệch lạc kể cả trong tư tưởng và hành động của các HV, giúp cho HV nhận thức sâu sắc hơn những chuẩn mực về ĐĐCV.

3) GDĐĐCV bằng hình thức tự tu dưỡng, tự rèn luyện hoàn thiện mình. Đây là nhân tố quyết định trực tiếp đến ĐĐ của mỗi HV. Sự phát triển ĐĐ đòi hỏi có sự tác động bên ngoài và những động lực bên trong. Đó chính là giáo dục và tự giáo dục. Tự giáo dục cũng mang yếu tố quyết định đến việc rèn luyện ĐĐ.

4) GDĐĐCV thông qua sự gương mẫu của giảng viên. Nhân cách của giảng viên có một ảnh hưởng rất lớn đến quá trình giáo dục đào tạo cho HV. HV là những người đã trưởng thành, có nhiều HV còn hơn tuổi giảng viên nên HV có thể đánh giá và hiểu rất rõ mặt yếu của giảng viên, họ nhận xét, đánh giá từng thầy cô, HV có xu hướng cảm phục những giảng viên giỏi, có phẩm chất cao quý và luôn tự hào về giảng viên đó. Khi về địa phương công tác, HV sẽ luôn nhớ đến những gì giảng viên dạy, những hình ảnh mẫu mực của thầy cô và từ đó sẽ có những cách giải quyết hài hoà trước những tình huống công vụ tại cơ sở. □

(1) Nguyễn Khánh Bật. **Bác Hồ với sự nghiệp giáo dục**, NXB Giáo dục, H 2007.

(2) Lê Sĩ Dược. **Cải cách bộ máy hành chính cấp trung ương trong công cuộc đổi mới hiện nay ở nước ta**. NXB Chính trị quốc gia, H. 2000.

Tài liệu tham khảo

1. Vũ Ngọc Am. **Đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở**. NXB Chính trị quốc gia, H 2003.

2. Bùi Thế Vĩnh **Xây dựng đạo đức cán bộ, công chức Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế**. NXB Thống kê, H 2003.

3. Hồ Bá Thâm. **Nâng cao năng lực tư duy của đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã hiện nay**. NXB Chính trị quốc gia, H 1995.

4. Nhiều tác giả. **Đổi mới phương pháp dạy - học ở đại học và cao đẳng** (Kỷ yếu Hội thảo khoa học - Bộ GD-ĐT). NXB Giáo dục, H 2003.

SUMMARY

The process of moral education in the Provincial School of Politics has specific characteristics. The objectives, content, method and the way of moral education in Provincial school of politics must suit learners who are key officials of the communes, wards, towns and officials of departments, agencies, districts, cities and towns.